

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh năm 2021;

Nhằm chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm góp phần phát triển chăn nuôi trên địa bàn thị xã và xét đề xuất của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tại Tờ trình số 02/TTr-TTDVNN ngày 08/02/2021, phòng Kinh tế tại Tờ trình số 11/TTr-PKT ngày 19/02/2021, UBND thị xã ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên động vật. Không chê kịp thời, hạn chế sự lây lan, không để dịch bệnh xảy ra trên diện rộng nhằm phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bền vững góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

- Nâng cao nhận thức của người dân, người chăn nuôi về tác hại của dịch bệnh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; trách nhiệm của người nuôi, của các cấp chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở Kế hoạch Phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã năm 2021, UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và theo quy định của Luật Thú y.

- Việc triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ thị xã đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật kịp thời, phù hợp và hiệu quả; sử dụng các biện pháp phòng là chính; khi có dịch xảy ra phải dập tắt kịp thời, hạn chế lây lan, thiệt hại cho người chăn nuôi.

- Bố trí đủ kinh phí thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng chống dịch, bệnh sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra. Tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư.

- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể có liên quan, UBND các xã, phường chủ động, phối hợp tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện đúng tiến độ, đúng nội dung kế hoạch đề ra.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật năm 2021 tập trung thực hiện các nội dung sau:

1. Thực hiện các biện pháp phòng bệnh, chẩn đoán, chữa bệnh; giám sát, dự báo, cảnh báo dịch bệnh; điều tra dịch bệnh; phân tích nguy cơ; khống chế dịch bệnh động vật.

2. Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường chăn nuôi trên địa bàn thị xã.

3. Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;

4. Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch khống chế, thanh toán một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người (*Bệnh lở mồm long móng - LMLM, bệnh Đại động vật, bệnh heo Tai xanh, bệnh Dịch tả heo, Bệnh Cúm gia cầm, Bệnh Newcastle ...*).

5. Thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời về dịch bệnh động vật, chính sách hỗ trợ trong phòng, chống dịch bệnh động vật.

6. Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp kỹ thuật

1.1. Phòng bệnh bằng vắc xin

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm vắc xin phòng các bệnh trên đàn gia súc, gia cầm theo các chủ trương, chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt, cụ thể: Tiêm phòng bệnh LMLM, bệnh Tụ huyết trùng trên đàn trâu, bò; tiêm phòng bệnh Dịch tả trên đàn heo; tiêm phòng bệnh Cúm và bệnh Newcastle trên gia cầm tại các địa phương xây dựng vùng an toàn dịch bệnh; tiêm phòng bệnh Đại trên đàn chó, mèo và các bệnh khác theo quy định của pháp luật về thú y.

- Tổ chức tiêm 02 đợt/năm: Đợt I vào khoảng tháng 3-5/2021 và đợt II vào khoảng tháng 9-11/2021. Tiêm phòng bổ sung cho gia súc, gia cầm còn sót hoặc chưa đủ điều kiện tiêm phòng trong đợt chính; gia súc, gia cầm mới tiêm phòng lần đầu hoặc gia súc, gia cầm mới phát sinh vào các tháng còn lại trong năm.

- Khi có ổ dịch xảy ra tiêm vắc xin bao vây, khống chế ổ dịch phát sinh và các vùng có nguy cơ xảy ra dịch bệnh.

- Tổ chức tiêm phòng các loại vắc xin phải đảm bảo tỷ lệ đạt trên 80% tổng đàn gia súc, gia cầm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiêm phòng các bệnh bắt buộc đối với các hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm. Xử lý nghiêm các trường hợp không thực hiện tiêm phòng bắt buộc theo quy định của pháp luật về thú y.

1.2. Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi

- Tổ chức thực hiện các đợt vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi trên địa bàn thị xã theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và UBND thị xã.

- Tiêu độc khử trùng đột xuất: khi có ổ dịch động vật phát sinh, nhanh chóng tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ổ dịch và xung quanh ổ dịch theo quy định. Việc thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi theo các nội dung nêu tại Phụ lục 8 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

1.3. Tăng cường giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát dịch bệnh động vật nhằm phát hiện sớm dịch bệnh có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng về kinh tế của người chăn nuôi, tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật, các bệnh truyền lây giữa động vật và người, cụ thể:

1.3.1. Giám sát lâm sàng

- Củng cố, tăng cường hoạt động hệ thống giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm trong ngành thú y và mạng lưới thú y cơ sở; người làm dịch vụ hành nghề thú y, người chăn nuôi và chính quyền địa phương.

- Tăng cường giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh động vật đến tận cơ sở chăn nuôi. Khi có thông tin về dịch bệnh nguy hiểm, nhanh chóng xác minh, chẩn đoán, kịp thời triển khai khẩn cấp các biện pháp chống dịch, kiên quyết không để dịch lây lan rộng.

- Thường xuyên kiểm tra các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi tập trung, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

1.3.2. Giám sát chủ động

- Xây dựng chương trình giám sát dịch bệnh động vật trong quá trình nuôi, vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật.

- Tổ chức lấy mẫu giám sát vi rút gây bệnh nguy hiểm lưu hành như các bệnh LMLM, Dịch tả heo cổ điền, Dịch tả Lợn Châu Phi, Tai xanh, Cúm gia cầm, Newcastle, Đại động vật và các dịch bệnh nguy hiểm khác trên đàn gia súc, gia cầm tại những địa phương trọng điểm chăn nuôi, xây dựng an toàn dịch bệnh, khu vực dịch bệnh hay xảy ra nhằm phát hiện, cảnh báo sớm, kịp thời áp dụng các biện pháp phòng ngừa, hạn chế phát sinh và lây lan dịch bệnh.

- Tổ chức thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng các bệnh bắt buộc tiêm phòng theo quy định tại các cơ sở chăn nuôi tập trung nhằm quản lý, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng tại cơ sở. Đối với các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm giống, ngoài giám sát sau tiêm phòng còn thực hiện giám sát mầm bệnh theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Việc tổ chức lấy mẫu giám sát chủ động thực hiện theo Phụ lục 02 - Hướng dẫn thực hiện giám sát sau tiêm phòng và giám sát dịch bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT và Phụ lục IV - Số lượng mẫu giám sát chủ động đối với động vật trên cạn ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về giám sát dịch bệnh động vật và thông tin dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật; tiếp nhận và phản hồi thông tin về tình hình dịch bệnh động vật.

- Căn cứ kết quả giám sát, đặc điểm dịch tễ của bệnh động vật, tiến hành dự báo, cảnh báo về một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật và hướng dẫn biện pháp phòng, chống dịch bệnh; trường hợp phát hiện dịch bệnh truyền lây giữa động vật và người thì phải thông báo kịp thời cho cơ quan y tế cùng cấp, cảnh báo tới người chăn nuôi và cộng đồng để chủ động thực hiện các biện pháp cách ly động vật lây nhiễm, phòng, chống dịch bệnh động vật lây sang người.

1.4. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Triển khai Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 20/2/2020 của UBND tỉnh về xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh (ATDB) đạt các điều kiện xuất khẩu giai đoạn 2020-2022 và Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 20/2/2020 của UBND tỉnh về xây dựng chuỗi sản xuất thịt gà an toàn dịch bệnh để xuất khẩu của Công ty TNHH CPV FOOD giai đoạn 2020-2022.

- Tổ chức xây dựng các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung an toàn dịch bệnh động vật đối với các dịch bệnh nguy hiểm như LMLM, Dịch tả heo cổ điển, Dịch tả Lợn Châu Phi, Cúm gia cầm, Newcastle.

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về quản lý vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

1.5. Tăng cường công tác quản lý chăn nuôi

- Kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với chính quyền địa phương; đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 Luật Chăn nuôi; Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020

của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, bằng vôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

- Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ các của hàng kinh doanh ăn uống, nhà hàng, khách sạn. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt để diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu vực chăn nuôi.

- Quản lý chăn nuôi theo quy định tại các Quyết định của UBND tỉnh: số 48/2017/QĐ-UBND ngày 13/11/2017; số 17/2020/QĐ-UBND ngày 29/07/2020; số 25/2018/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 và tiến tới cấp mã số quản lý trại chăn nuôi.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, việc thực hiện các biện pháp kiểm soát dịch bệnh của cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, cũng như các quy định khác có liên quan.

1.6. Công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo các quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc giết mổ, vệ sinh thú y tại các cơ sở giết mổ tập trung.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật tại nơi xuất phát và cấp giấy chứng nhận kiểm dịch theo đúng quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật.

- Các đơn vị, tổ chức có liên quan thực hiện các chương trình hỗ trợ con giống vật nuôi cho người dân trong xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, ... phải thực hiện đúng các quy định về kiểm dịch vận chuyển, quy định về quản lý con giống và có sự tham gia của cơ quan quản lý chuyên ngành về thú y.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra thường xuyên của Đội Kiểm tra liên ngành (*gồm các lực lượng thú y, công an, quản lý thị trường, chính quyền địa phương, ...*). Thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các huyện, thị lân cận kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm ra, vào địa bàn thị xã.

1.7. Công tác quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các cửa hàng kinh doanh thuốc thú y trên địa bàn thị xã theo Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 và Thông tư số 10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: quy định về quản lý thuốc thú y, ban hành danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, cấm sử dụng ở Việt Nam; công bố mã HS đối với thuốc thú y nhập khẩu được phép lưu hành tại Việt Nam và các quy định pháp luật khác liên quan đến quản lý kinh doanh thuốc thú y.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá điều kiện buôn bán thuốc thú y tại các cửa hàng, đại lý theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018. Đảm bảo chất lượng các sản phẩm thuốc dược phẩm, vắc xin, chế phẩm sinh học, hóa chất dùng trong thú y cung cấp cho người chăn nuôi phục vụ chăn nuôi, phòng bệnh, chữa bệnh cho vật nuôi theo quy định.

- Tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc sử dụng, kinh doanh thuốc thú y, chất cấm trong chăn nuôi tại các cơ sở chăn nuôi, cơ sở kinh doanh thuốc thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định.

1.8. Công tác quản lý người hành nghề thú y

- Quản lý chặt chẽ những cơ sở, cá nhân hành nghề thú y thuộc phạm vi tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật trên địa bàn.

- Tổ chức huy động những cá nhân, tổ chức tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định. Khuyến khích cá nhân, tổ chức cung cấp các dịch vụ thú y phòng, chống dịch bệnh động vật cho người chăn nuôi đúng theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng mạng lưới thú y viên ở thôn, ấp, khu phố hoạt động theo hướng xã hội hóa, hướng thù lao từ các dịch vụ kỹ thuật về chăn nuôi, thú y mà pháp luật không cấm; được quản lý, đào tạo, bồi dưỡng tập huấn về kiến thức pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn và có sự quản lý, phối hợp chặt chẽ của nhân viên thú y cấp xã, phường trong việc theo dõi, nắm bắt tình hình dịch bệnh, báo cáo và thực hiện các hoạt động phòng chống dịch tại cơ sở.

1.9. Công tác chống dịch bệnh

- Việc khai báo và báo cáo dịch bệnh động vật thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Thú y và Điều 7 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

- Khi nhận được thông tin khai báo dịch bệnh, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thị xã nhanh chóng kiểm tra, xác minh. Nếu nghi ngờ là dịch bệnh nguy hiểm như LMLM, Heo tai xanh, cúm gia cầm, Dịch tả lợn, Đại động vật thì phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh lấy mẫu xét nghiệm, chẩn đoán nguyên nhân gây bệnh. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương triển khai các biện pháp khống chế dịch bệnh cấp bách nhằm kịp thời bao vây, khống chế, dập tắt ổ dịch ngay trong diện hẹp theo quy định của pháp luật.

- Khi có dịch xảy ra, thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch cấp thị xã theo quy định tại Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ; chủ động lập phương án phòng chống dịch trên địa bàn để thực hiện.

- Thực hiện công bố dịch, công bố hết dịch và triển khai các nội dung, giải pháp phòng, chống dịch theo quy định Luật Thú y; Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/2/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “*Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020– 2025*”; Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “*Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021-2025*”; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và các chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y; Kế hoạch số 297/KH-UBND ngày 07/12/2020 về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025 và các kế hoạch, chỉ đạo khác có liên quan của UBND tỉnh.

2. Giải pháp thông tin, tuyên truyền và tập huấn phòng, chống dịch bệnh

- Tổ chức thông tin tuyên truyền về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật thú y bằng nhiều hình thức, phương tiện khác nhau (*Báo, Đài Phát thanh-Truyền hình, tờ rơi, băng rôn, áp phích, pano, tuyên truyền trên xe lưu động; các buổi tọa đàm, hội nghị, hội thảo,...*) tạo điều kiện cho người chăn nuôi tiếp cận dễ dàng thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người chăn nuôi, người buôn bán, giết mổ trong phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tổ chức tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ phòng, chống bệnh gia súc, gia cầm và công tác xây dựng, quản lý cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

cho cán bộ chuyên môn thú y, Nhân viên thú y cấp xã, phường/mạng lưới thú y cơ sở, hành nghề dịch vụ thú y và cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm.

3. Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản: Thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản nuôi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cơ chế tài chính

1.1. Ngân sách cấp tỉnh: theo điểm a, khoản 1, phần III của Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh.

1.2. Ngân sách cấp thị xã: theo điểm b, khoản 1, phần III của Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh, gồm:

- Kinh phí hoạt động cho Ban chỉ đạo cấp thị xã, cấp xã/phường; Đội (Đoàn) kiểm tra liên ngành cấp thị xã; các lực lượng tham gia trực chốt kiểm dịch tạm thời do UBND cấp thị xã thành lập; Chi phí thực tế tiêu hủy gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm trong các trường hợp không quy được trách nhiệm của chủ hàng trong việc hoàn trả chi phí tiêu hủy theo quy định do các lực lượng phòng, chống buôn lậu, cơ quan thú y và các cơ quan chức năng khác có thẩm quyền bắt buộc phải tiêu hủy; kinh phí rà soát, thống kê, giám sát đàn gia súc, gia cầm và chi phí khác phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Đảm bảo chi phí cho công tác tiêu hủy gia súc, gia cầm; công tác tiêu độc, khử trùng; kinh phí kiểm tra, giám sát; mua xăng để sử dụng máy hoặc thuê máy tiêu độc sát trùng, xăng xe máy cho người đi tiêu độc, kinh phí tuyên truyền và các chi phí khác có liên quan ngoài phần ngân sách tỉnh phục vụ công tác chống dịch khi UBND tỉnh công bố dịch toàn tỉnh.

- Kinh phí mua vắc xin, công tiêm phòng; kinh phí mua hóa chất, vật tư, trả công thực hiện tiêu độc khử trùng; kinh phí hỗ trợ gia súc, gia cầm chết do phản ứng sau tiêm phòng; chi hỗ trợ hộ chăn nuôi có gia súc, gia cầm phải tiêu hủy bắt buộc và chi phí khác có liên quan trong trường hợp chưa đủ điều kiện công bố dịch hoặc UBND cấp thị xã công bố dịch.

- Đảm bảo kinh phí trả công tiêm phòng, công tiêu độc sát trùng thực hiện: Chương trình quốc gia phòng chống bệnh LMLM gia súc; Chương trình khống chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại; tiêm phòng vắc xin Tụ huyết trùng cho trâu, bò và Dịch tả cổ điển cho đàn lợn của các hộ đồng bào dân tộc; thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng 02 -03 đợt/năm và chi phí khác tổ chức thực hiện công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; công tác vệ sinh, tiêu độc, sát trùng môi trường chăn nuôi theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Nguồn kinh phí

- Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ.

- Nguồn ngân sách địa phương thực hiện theo phân cấp ngân sách, đồng thời lồng ghép với các chương trình, dự án đã giao hàng năm.

- Nguồn kinh phí do người dân đối ứng và các nguồn vận động tài trợ khác hợp pháp (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã (theo Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 12/3/2020 của UBND thị xã)

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan tham mưu kiện toàn, củng cố và tăng cường hoạt động Ban chỉ đạo cấp thị xã, cấp xã, phường. Phân công trách nhiệm cho các thành viên trong Ban chỉ đạo trong việc kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng Kế hoạch và bố trí nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý trên cơ sở của Kế hoạch này; có phương án chuẩn bị sẵn sàng về nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động đối phó khi có dịch bệnh động vật xảy ra. Cân đối, bố trí kinh phí thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo phân cấp kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các đơn vị liên quan thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo kế hoạch này; thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch an toàn dịch bệnh, phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý. Tăng cường tổ chức thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật để người dân chủ động tự bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, động vật thủy sản của mình và cộng đồng.

- Triển khai thực hiện giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm, kịp thời xử lý không để lây lan ra diện rộng; điều tra, thống kê các số liệu về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh; triển khai công tác tiêm phòng; tiêu độc khử trùng; chống dịch; kiểm soát giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Chỉ đạo thực hiện việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, cũng như hướng dẫn về chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Báo cáo định kỳ (*hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, 01 năm*) và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã về Sở Nông nghiệp Phát triển Nông thôn để tổng hợp báo cáo Trung ương và UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã

- Tham mưu kịp thời kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật, gia súc, gia cầm trên địa bàn thị xã. Tham mưu UBND thị xã,

Ban chỉ đạo ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, ban ngành có liên quan triển khai thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và UBND tỉnh về công tác phòng chống dịch.

- Tham mưu xây dựng các kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc gia, gia cầm trên địa bàn thị xã.

- Chủ trì phối hợp với các ban, ngành và UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn thị xã. Phối hợp cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền tác hại của dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ (*hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, 01 năm*) và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kinh phí phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh trên toàn địa bàn thị xã gửi phòng Tài chính Kế hoạch thẩm định, trình UBND thị xã phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Trực tiếp tổ chức triển khai và kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn thị xã;

- Xây dựng kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thuộc chức năng của Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp như: Công tác chỉ đạo, kiểm tra, trực phòng chống dịch; thông tin tuyên truyền; tập huấn; kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, công tác tiêm phòng vắc xin, công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi và các kinh phí liên quan tới phòng chống dịch bệnh;

- Phân công cán bộ trực phòng, chống dịch khi tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp ở các huyện, thị giáp ranh, hoặc trong vùng, hoặc cả nước khi dịch bệnh xảy ra để kịp thời xử lý dịch bệnh vào những ngày lễ, Tết và ngày nghỉ cuối tuần thứ 7, chủ nhật. Tham mưu xác định vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng có nguy cơ cao với các bệnh phải công bố dịch;

- Hướng dẫn chuyên môn cho UBND các xã, phường về các biện pháp phòng, chống bệnh, tiêu huỷ gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh đảm bảo vệ sinh môi trường; tổ chức triển khai kiểm tra, giám sát công tác tiêu hủy và có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố về môi trường.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về dịch bệnh để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng. Báo cáo định kỳ, đột xuất công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn về UBND thị xã (*qua phòng Kinh tế*) để báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn theo quy định.

4. Phòng Tài chính Kế hoạch

- Tham mưu UBND thị xã bố trí đầy đủ nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; tổ chức kiểm tra, giám sát

kinh phí phòng, chống dịch bệnh, kinh phí hỗ trợ tiêu hủy do các dịch bệnh nguy hiểm theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan liên quan về cơ chế tài chính đảm bảo kinh phí phòng, chống dịch bệnh; thủ tục thanh quyết toán kinh phí phòng, chống dịch; hỗ trợ người dân có gia súc, gia cầm mắc bệnh, gia súc, gia cầm bắt buộc phải tiêu hủy để khuyến khích người dân chủ động khai báo dịch bệnh, hỗ trợ khôi phục sản xuất theo quy định.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường lên phương án chuẩn bị vị trí tiêu hủy, hướng dẫn, giám sát việc tiêu hủy gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Hướng dẫn việc sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt về xây dựng trang trại chăn nuôi, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo đủ điều kiện vệ sinh thú y, an toàn dịch bệnh theo quy định.

6. Phòng Văn hóa Thông tin

- Phối hợp Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Trung tâm Y tế, các đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để vận động Nhân dân tham gia công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm ...

- Tổ chức thông tin kịp thời cho Nhân dân diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn thị xã và các tỉnh thành trên cả nước; các biện pháp phòng chống để người dân biết và nâng cao nhận thức trong công tác phòng chống dịch bệnh.

7. Phòng Quản lý Đô thị

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền, kiểm tra, giám sát các phương tiện giao thông chấp hành nghiêm các quy định về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn thị xã.

8. Đội Quản lý thị trường số 2

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Công an thị xã, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tăng cường công tác kiểm tra quản lý hàng hóa động vật, sản phẩm động vật lưu hành trên thị trường; xử lý những lô hàng không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch có nguy cơ mang các mầm bệnh nguy hiểm.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm trong vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật.

9. Công an thị xã

- Tăng cường bố trí lực lượng Công an giao thông tham gia tại các trạm, chốt kiểm dịch khi có dịch xảy ra trên địa bàn hoặc các huyện, thị lân cận (khi có yêu cầu). Phân công cán bộ phối hợp, tham gia các Đoàn kiểm tra liên ngành để tăng cường kiểm soát lưu thông, vận chuyển gia súc và sản phẩm gia súc trên địa bàn thị xã, tham gia công tác chống dịch.

- Đảm bảo tốt công tác ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các vùng xảy ra dịch (*nếu có*).

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Đội Quản lý thị trường trong công tác kiểm tra các hoạt động kinh doanh, buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn thị xã.

10. Trung tâm Y tế

- Chủ trì phối hợp với phòng Văn hoá Thông tin, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan tuyên truyền về tác hại và các biện pháp phòng, chống các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lây từ động vật qua người, thông tin cho người dân chỉ sử dụng sản phẩm gia súc, gia cầm đã qua kiểm dịch của cơ quan thú y.

- Khi phát hiện trường hợp bệnh nhân có mắc các bệnh truyền lây giữa người và động vật thì kịp thời chia sẻ, báo cáo, thông tin trường hợp bị bệnh và phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp để điều tra, giám sát và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch đồng bộ theo đúng quy định.

- Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm các thực phẩm có nguồn gốc động vật. Phối hợp với ngành thú y trong việc điều tra dịch tễ khi phát hiện người bị nhiễm bệnh cúm gia cầm, bệnh dại.

- Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống bệnh cúm gia cầm type A, bệnh dại ở người; tổ chức điều trị bệnh cúm gia cầm type A, tiêm phòng, theo dõi đối với người bị động vật mắc, nghi mắc bệnh dại cắn, cào.

- Phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức giám sát công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện phòng, chống bệnh cúm gia cầm type A và bệnh dại cho người trên địa bàn thị xã.

11. UBND các xã, phường

- Thường xuyên kiện toàn và tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống bệnh động vật, gia súc, gia cầm nguy hiểm cấp xã, phường theo đúng quy định để triển khai tổ chức thực hiện các biện pháp phòng chống dịch gia súc, gia cầm trên địa bàn theo sự hướng dẫn của ngành thú y.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về công tác tổ chức thực hiện phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể và trực tiếp tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm cụ thể đến thôn, ấp, khu phố trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý Nhà nước về công tác chăn nuôi theo chức năng nhiệm vụ đã được quy định. Tổ chức cho hộ chăn nuôi đăng ký, báo cáo tình hình chăn nuôi trên địa bàn xã, phường nhằm quản lý tốt chăn nuôi nhỏ lẻ.

- Chỉ đạo trưởng thôn, trưởng khu phố, nhân viên thú y xã/phường, công tác viên thú y trực tiếp kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi trên địa bàn xã/phường;

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và các tổ chức đoàn thể khác vận động Nhân dân giám sát và thực hiện tốt, có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch.

- Thành lập các Đội xung kích chống dịch, gồm dân quân tự vệ, thanh niên, cán bộ thú y, công an để tiêu hủy gia súc, gia cầm bị bệnh, vệ sinh tiêu độc

khử trùng, giám sát người ra vào ổ dịch, trực gác tại các chốt kiểm dịch động vật (khi có yêu cầu).

- Thông kê đàn gia súc, gia cầm của địa phương chính xác, lập kế hoạch tiêm phòng theo kế hoạch của UBND thị xã; thông báo cho người chăn nuôi kế hoạch tiêm phòng để hộ chăn nuôi chủ động phối hợp, thực hiện và tham gia bắt giữ gia súc, gia cầm trong quá trình tiêm phòng. Thông báo các quy định về phòng, chống dịch bệnh. Xử lý vi phạm hành chính những trường hợp không tiêm phòng vắc xin và thực hiện các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác.

- Chuẩn bị các vị trí ở các khu vực thôn, ấp, khu phố để phục vụ công tác tiêu hủy gia súc, gia cầm khi xảy ra dịch. Tăng cường tiếp sóng, đưa tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn về các biện pháp phòng chống dịch từ đó tự giác chấp hành, tham gia hưởng ứng thực hiện các quy định phòng chống dịch.

- Chỉ đạo các Ban quản lý các chợ, TTTM phối hợp cơ quan thú y thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên, kiên quyết xử lý tất cả các trường hợp sản phẩm động vật vào chợ mà không qua kiểm soát của ngành thú y, các quầy sạp kinh doanh không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y theo quy định.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn về UBND thị xã (*through qua Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp và phòng Kinh tế*).

12. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thị Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh thị xã

Chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống từ thị xã đến cơ sở vận động hội viên, đoàn viên tích cực hưởng ứng và tham gia công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, nhất là hưởng ứng công tác vệ sinh tiêu độc chuồng trại, các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, sử dụng thịt gia súc, gia cầm đã qua kiểm dịch của ngành thú y. Tham gia công tác giám sát thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và báo cáo dịch.

13. Các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan tới chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và hành nghề thú y trên địa bàn thị xã

- Chấp hành nghiêm quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật, các quy định khác có liên quan của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường, phòng chống bệnh truyền nhiễm và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nhằm bảo đảm an toàn dịch bệnh cho động vật nuôi trên địa bàn, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định và theo sự hướng dẫn của cán bộ thú y, của cán bộ chính quyền các cấp. Hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, giám sát dịch bệnh và lấy mẫu theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về thú y.

- Khi thấy gia súc, gia cầm có những biểu hiện bất thường, bị bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thì phải báo ngay cho Ban lãnh đạo các khu phố, thôn ấp, nhân

viên thú y xã/phường để được sự hướng dẫn, hỗ trợ phòng chống dịch bệnh; đồng thời chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Những tổ chức, cá nhân không chấp hành quy định trong công tác phòng, chống dịch trong lĩnh vực thú y, làm lây lan dịch bệnh sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã Phước Long năm 2021. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND thị xã (*qua phòng Kinh tế*) tổng hợp, tham mưu đề xuất giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (b/c);
- Trung tâm DVNN tỉnh;
- TTTU, TT.HĐND thị xã;
- UBMTTQVN thị xã;
- CT, các PCT.UBND thị xã;
- Các CQ, BN, ĐT thị xã;
- Trung tâm DVNN, Trung tâm Y tế;
- Đội QLTT số 2, công an thị xã;
- Thành viên BCĐ theo QĐ 267;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT



Nguyễn Việt Hoàng